

Kính gửi: - PHÒNG ĐÀO TẠO

- CÁC KHOA, BỘ MÔN TRỰC THUỘC

- Căn cứ Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 19/2/2013 của Ủy Ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành ban hành Quy định về mức thu học phí, lệ phí.

- Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP về mức học phí mới từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021

- Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2016 của Trường Đại học Đồng Nai.

- Căn cứ Thông báo số 729/TB-ĐHĐN ngày 02/8/2016 V/v thu lệ phí đầu năm & học phí năm học 2015-2016 đối với sinh viên các khóa đào tạo hệ đại học, cao đẳng, trung cấp đang theo học tại cơ sở 1, 3, 4 của trường năm học 2016-2017.

Theo đó, đến ngày 21/10/2016 sinh viên các hệ đào tạo phải đóng tiền lệ phí đầu năm năm học 2016-2017. Tuy nhiên, đến nay vẫn còn sinh viên chưa hoàn thành việc đóng lệ phí đầu năm theo quy định. (Danh sách kèm theo).

Đề nghị các khoa thông báo cho sinh viên đóng tiền lệ phí đầu năm đến hết ngày 30/10/2016. Nếu hết thời gian quy định mà sinh viên không đóng thì Phòng Đào tạo ra thông báo cấm thi đối với sinh viên trên.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP, KHTC



TS. Trần Minh Hùng

**DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐÓNG LỆ PHÍ
NĂM HỌC 2016 - 2017**

stt	Họ tên	Lớp / Khóa	Ghi chú
1	Phạm Văn An	ĐH QTKD B K 3	
2	Nguyễn Văn Chung		
3	Đặng Trường Hải		
4	Phan Đức Hoàng		
5	Tô Gia Mẫn	ĐH Kế toán B K 3	
6	Nguyễn Thị Bình	ĐH Quản trị kinh doanh B K 4	
7	Phan Duy Khánh		
8	Chanthasack boudsady (SV Lào)	ĐH Kế toán A K 4	
9	Trần Hoàng Giao		
10	Đặng Nguyễn Ái Linh		
11	Lê Công Đức	ĐH Kế toán C K 4	
12	Lê Công Hiếu		
13	Nguyễn Lê Đăng Phong		
14	Đinh Khôi	ĐH Quản trị kinh doanh K 5	
15	Lý Ngọc Yến Nhi		
16	Nguyễn Anh Thư A		
17	Vũ Thị Quỳnh Như	ĐH Kế toán K 5	
18	Trần Hồng Điệp	CĐ Quản trị kinh doanh K 39	
19	Phan Thị Thu Hà		
20	Nguyễn Thị Thanh Huyền		
21	Đỗ Thị Thùy Linh		
22	Nguyễn Ngọc Đạo	CĐ Kế toán K 39	
23	Hầu Hoàng Văn Tuấn	CĐ TCNH K 40	
24	Trịnh Lê Hải Vy		

Đồng Nai, ngày 14 tháng 10 năm 2016

NGƯỜI LẬP



Lê Thị Hoài Phương

DANH SÁCH SV CHƯA ĐÓNG LỆ PHÍ ĐẦU NĂM 2016 - 2017

STT	HỌ TÊN SV	LỚP	STT	HỌ TÊN SV	LỚP
1	Trần Văn Hiệp	ĐH Toán K3	39	Nguyễn Thành Lâm	CĐ CNTT K39
2	Nguyễn Thị Thu Thủy	ĐH Lý K3	40	Trương Văn Lâm	CĐ CNTT K39
3	Trương Thanh Phương	ĐH Hóa K3	41	Nguyễn Thanh Phúc	CĐ CNTT K39
4	Phạm Thị Mai	ĐH Hóa K3	42	Nguyễn Mạnh Quân	CĐ CNTT K39
5	Lê Thị Thanh Lài	ĐH Sinh K3	43	Huỳnh Hàng Thanh Sang	CĐ CNTT K39
6	Đinh Thị Thủy Trang	ĐH Toán K4	44	Nguyễn Hoàng Thông	CĐ CNTT K39
7	Trần Đạt Thành	ĐH Lý K4	45	Nguyễn Quốc Thiên	CĐ CNTT K39
8	Phạm Gia Bảo	ĐH Sinh K4	46	Trần Thanh Tùng	CĐ CNTT K39
9	Lê Ngô Khánh Tinh	ĐH Sinh K4	47	Hà Trung Tiến	CĐ CNTT K39
10	Vũ Trần Mỹ Linh	CĐ Toán A K39	48	Nguyễn Anh Tuấn	CĐ CNTT K39
11	Nguyễn Minh Bảo Đăng	CĐ Toán B K39	49	Hà Quang Hào	CĐ CNTT K39
12	Nguyễn Thái Bảo	CĐ Toán B K39	50	Nguyễn Thị Hiền	ĐH Toán B K5
13	Nguyễn Thị Thu Hồng	CĐ Toán B K39	51	Vũ Trọng Hiếu	ĐH Toán B K5
14	Phạm Ngọc Phương Linh	CĐ Toán B K39	52	Lưu Thành Long	ĐH Toán B K5
15	Trịnh Ngọc Liễu	CĐ Toán B K39	53	Nguyễn Tiến Hoàng Anh	ĐH Lý K5
16	Triệu Khải My	CĐ Toán B K39	54	Tăng Bá Tuấn Hoàng	ĐH Lý K5
17	Đinh Hoàng Nam	CĐ Toán B K39	55	Nguyễn Thị Tinh	ĐH Lý K5
18	Nguyễn Hữu Phúc	CĐ Toán B K39	56	Trịnh Quốc Việt	ĐH Lý K5
19	Khổng Nguyễn Phương Quỳnh	CĐ Toán B K39	57	Bùi Đình Chinh	CĐ CNTT K40
20	Tổng Thị Mỹ Tâm	CĐ Toán B K39	58	Nguyễn Đức Duy	CĐ CNTT K40
21	Nguyễn Tuấn Thanh	CĐ Toán B K39	59	Lê Thu Hà	CĐ CNTT K40
22	Đỗ Thùy Trâm	CĐ Toán B K39	60	Ngô Lê Đức Hiệp	CĐ CNTT K40
23	Mạc Thị Hà Trang	CĐ Toán B K39	61	Nguyễn Quang Huy	CĐ CNTT K40
24	Phan Thị Lan Anh	CĐ Lý K39	62	Phạm Trung Kiên	CĐ CNTT K40
25	Nguyễn Thanh Bình	CĐ Lý K39	63	Phạm Đức Nhân	CĐ CNTT K40
26	Nguyễn Bình Phương Hạ	CĐ Lý K39	64	Lê Xuân Phước	CĐ CNTT K40
27	Nguyễn Thị Kim Loan	CĐ Lý K39	65	Phạm Nguyên Thảo Phương	CĐ CNTT K40
28	Nguyễn Thị Thanh Phương	CĐ Lý K39	66	Lê Hải Quang	CĐ CNTT K40
29	Đoàn Hoàng Phương Thy	CĐ Lý K39	67	Nguyễn Hữu Tình	CĐ CNTT K40
30	Nguyễn Bảo Trường	CĐ Lý K39	68	Nguyễn Đức Tuấn	CĐ CNTT K40
31	Đỗ Thành Vương	CĐ Lý K39	69	Đỗ Thanh Tùng	CĐ CNTT K40
32	Nguyễn Thanh Đạt	CĐ CNTT K39	70	Lê Thị Thủy Thanh	CĐ CNTT K40
33	Ngô Thanh Đa	CĐ CNTT K39	71	Phùng Văn Trường	CĐ CNTT K40
34	Nguyễn Bảo Anh	CĐ CNTT K39	72	Lê Ngọc Vương	CĐ CNTT K40
35	Trần Thành Bảo	CĐ CNTT K39	73	Vũ Đình Ý	CĐ CNTT K40
36	Đậu Lê Khánh Duy	CĐ CNTT K39	74	Lê Minh Hiếu	CĐ Tin K40
37	Phạm Trần Thiện Giác	CĐ CNTT K39	75	Nguyễn Phúc Hòa	CĐ Tin K40
38	Lê Nguyễn Hoàng	CĐ CNTT K39			

Biên Hòa, ngày 17 tháng 10 năm 2016

NGƯỜI LẬP BẢNG



Tạ Thị Hồng Trang

Đồng Nai, ngày 18 tháng 10 năm 2016

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐÓNG LỆ PHÍ ĐẦU NĂM

Kính gửi: *Phòng Kế hoạch- Tài chính*

STT	HỌ TÊN SV	LỚP	GHI CHÚ
1	Hà Thị Ngọc Nguyên	ĐHSP Ngữ Văn K5	
2	Võ Nguyễn Thanh Trúc	ĐHSP Ngữ Văn K5	
3	Lê Thị Quỳnh	ĐHSP Ngữ Văn K5	
4	Trương Hoàng Giang	ĐHSP Ngữ Văn K5	
5	Nguyễn Phương Loan	ĐHSP Ngữ Văn K5	
6	Lê Thị Kiều My	ĐHSP Ngữ Văn K5	
7	Nguyễn Trọng Nhân	ĐHSP Ngữ Văn K5	
8	Nguyễn Phan Ngọc Phúc	ĐHSP Ngữ Văn K5	
9	Trịnh Thị Tuyết	ĐHSP Ngữ Văn K5	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
10	Trần Thanh Thảo	ĐHSP Ngữ Văn K5	
11	Đàm Vũ Quỳnh Như	ĐHSP Lịch Sử K3	
12	Trương Thị Ngọc Yến	ĐHSP Lịch Sử K3	
13	Nguyễn Thị Lệ Thủy	ĐHSP Lịch Sử K3	
14	Phạm Đỗ Quỳnh Như	ĐHSP Lịch Sử K3	
15	Nguyễn Phước Thiện	ĐHSP Lịch Sử K3	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
16	Cao Thị Loan	CĐSP Ngữ Văn K40	
17	Tạ Thị Tường Vi	CĐSP Ngữ Văn K40	
18	Thái Thị Thùy An	CĐSP Ngữ Văn K40	
19	Nguyễn Thanh Huyền	CĐSP Ngữ Văn K40	
20	Vũ Thị Kim Loan	CĐSP Ngữ Văn K40	
21	Đinh Ngọc Yến Nhi	CĐSP Ngữ Văn K40	
22	Vũ Kim Minh Thư	CĐSP Ngữ Văn K40	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
23	Nguyễn Thanh Thương	CĐSP Ngữ Văn K40	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
24	Nguyễn Hoàng Yến	CĐSP Ngữ Văn K40	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
25	Nguyễn Thị Mai Liên	CĐSP Ngữ Văn K40	

26	Nguyễn Thị Kim Anh	CĐSP Lịch Sử K39	
27	Đào Mạnh Khôi	CĐSP Lịch Sử K39	
28	Trần Lê Anh Kiệt	CĐSP Lịch Sử K39	
29	Lê Minh Tâm	CĐSP Lịch Sử K39	
30	Nguyễn Thị Tiềm	CĐSP Lịch Sử K39	
31	Nguyễn Bảo Toàn	CĐSP Lịch Sử K39	
32	Nguyễn Phú Trung	CĐSP Lịch Sử K39	
33	Lê Thị Hồng Vân	CĐSP Lịch Sử K39	
34	Đỗ Phương Anh	CĐSP Lịch Sử K39	
35	Đoàn Thị Vân Anh	CĐSP Lịch Sử K39	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
36	Ngô Trí Trường Giang	CĐSP Lịch Sử K39	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
37	Nguyễn Thị Thu Hà	CĐSP Lịch Sử K39	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
38	Vi Thị Nam	CĐSP Lịch Sử K39	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
39	Trần Vĩnh Phát	CĐSP Lịch Sử K39	
40	Phạm Thị Thảo	CĐSP Lịch Sử K39	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
41	Nguyễn Xuân Tiến	CĐSP Lịch Sử K39	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
42	Nguyễn Thị Bích Trâm	CĐSP Lịch Sử K39	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
43	Lê Hồng Chào	ĐHSP Ngữ Văn K4	
44	Phạm Thị Bích Phượng	ĐHSP Ngữ Văn K4	
45	Nguyễn Thị Hồng Diệp	ĐHSP Ngữ Văn K4	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
46	Trương Thị Lan Hương	ĐHSP Ngữ Văn K4	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
47	Vy Thị Nguyệt Hà	ĐHSP Ngữ Văn K4	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
48	Vũ Thị Thu Hồng	ĐHSP Ngữ Văn K4	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
49	Trần Lê Minh	ĐHSP Ngữ Văn K4	
50	Nguyễn Phùng Nghĩa	ĐHSP Ngữ Văn K4	Bảo lưu KQ học tập
51	Bùi Mạnh Phước	ĐHSP Ngữ Văn K4	
52	Phạm Thị Hạnh Phúc	ĐHSP Ngữ Văn K4	Bảo lưu KQ học tập
53	Tổng Việt Hường	ĐHSP Ngữ Văn K4	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
54	Cao Thị Hương Trang	ĐHSP Ngữ Văn K4	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
55	Vũ Huỳnh Đức Tín	ĐHSP Ngữ Văn K4	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
56	Trần Thị Hải Yến	ĐHSP Ngữ Văn K4	Bảo lưu KQ học tập

57	Trương Nhật Thiên An	ĐHSP Lịch Sử K5	
58	Võ Thị Trâm Anh	ĐHSP Lịch Sử K5	
59	Ngô Trí Trường Giang	ĐHSP Lịch Sử K5	
60	Trần Thị Hồng Ngân	ĐHSP Lịch Sử K5	
61	Ngô Mai Hiếu Nghiêm	ĐHSP Lịch Sử K5	
62	Lê Thị Thu Sương	ĐHSP Lịch Sử K5	
63	Nguyễn Hoàng Anh Thư	ĐHSP Lịch Sử K5	
64	Cao Ngọc Ánh	ĐHSP Lịch Sử K5	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
65	Trương Quốc Bảo	ĐHSP Lịch Sử K5	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
66	Hồ Ngọc Bích	ĐHSP Lịch Sử K5	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
67	Nguyễn Thị Thùy Diễm	ĐHSP Lịch Sử K5	
68	Hoàng Thị Huyền	ĐHSP Lịch Sử K5	
69	Cao Quốc Phúc Lâm	ĐHSP Lịch Sử K5	
70	Nguyễn Thị Linh	ĐHSP Lịch Sử K5	Chưa đóng t.viện
71	Trần Thị Huỳnh Ngân	ĐHSP Lịch Sử K5	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
72	Đồng Thị Trúc Sơn	ĐHSP Lịch Sử K5	Bảo lưu KQ học tập
73	Đinh Đức Thuận	ĐHSP Lịch Sử K5	Bảo lưu KQ học tập
74	Phạm Thị Bích Trâm	ĐHSP Lịch Sử K5	
75	Nguyễn Thị Mai Trâm	ĐHSP Lịch Sử K5	Chưa đóng t.viện
76	Lê Thị Thùy Trang	ĐHSP Lịch Sử K5	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
77	Âu Thục Trinh	ĐHSP Lịch Sử K5	
78	Nguyễn Thị Hải Yến	ĐHSP Lịch Sử K5	Chưa đóng t.viện
79	Lê Bảo Thương	ĐHSP Ngữ Văn K3	
80	Phạm Minh Vương	ĐHSP Ngữ Văn K3	
81	Nguyễn Ánh Dương	ĐHSP Lịch Sử K4	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
82	Huỳnh Thị Thùy Dương	ĐHSP Lịch Sử K4	
83	Trần Hoàng Lin	ĐHSP Lịch Sử K4	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
84	Nguyễn Văn Thái	ĐHSP Lịch Sử K4	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
85	Nguyễn Ngọc Minh Thi	ĐHSP Lịch Sử K4	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
86	Đỗ Thanh Hằng	CĐSP Địa Lý k40	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
87	Nguyễn Thị Hương	CĐSP Địa Lý k40	

88	Tô Thị Hương	CĐSP Địa Lý k40	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
89	Đào Tổng Phi Khanh	CĐSP Địa Lý k40	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
90	Lê Thị Khuê	CĐSP Địa Lý k40	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
91	Lê Minh Trí	CĐSP Địa Lý k40	
92	Trần Thị Hồng Ngọc	CĐSP Địa Lý k40	
93	Nguyễn Thị Phương Thảo	CĐSP Địa Lý k40	
94	Phan Thị Phương Thảo	CĐSP Địa Lý k40	
95	Phạm Thị Thanh Thảo	CĐSP Địa Lý k40	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
96	Đặng Trần Lan Anh	CĐSP Công Dân K40	
97	Phạm Trần Thanh Bình	CĐSP Công Dân K40	
98	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	CĐSP Công Dân K40	
99	Trần Phạm Ngọc Khanh	CĐSP Công Dân K40	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
100	Phạm Thị Như Kiều	CĐSP Công Dân K40	
101	Hoàng Minh Tâm	CĐSP Công Dân K40	
102	Phan Thị Thanh	CĐSP Công Dân K40	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
103	Bùi Nguyễn Hoài Thom	CĐSP Công Dân K40	
104	Vũ Thị Hoài Thương	CĐSP Công Dân K40	
105	Nguyễn Thị Thủy	CĐSP Công Dân K40	
106	Trịnh Tâm Thy	CĐSP Công Dân K40	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
107	Lại Thị Thu Tiên	CĐSP Công Dân K40	<i>Đã có QĐ thôi học</i>
108	Lê Thị Cẩm Tiên	CĐSP Công Dân K40	
109	Cao Xuân Tiến	CĐSP Công Dân K40	
110	Nguyễn Thị Thu Trang	CĐSP Công Dân K40	
111	Nguyễn Quốc Việt	CĐSP Công Dân K40	
112	Phạm Thị Tường Vy	CĐSP Công Dân K40	
113	Huỳnh Thùy Cẩm Vy	CĐSP Công Dân K40	

TM. BCN KHOA



Nguyễn Thị Mỹ Dung

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

KHOA NGOẠI NGỮ

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐÓNG LỆ PHÍ NĂM HỌC 2016 - 2017

TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	Vô Thị Mỹ Duyên	CĐ TIẾNG ANH A K39	
2	Nguyễn Thị Hồng Khánh	CĐ TIẾNG ANH A K39	
3	Chung Thị Thu Linh	CĐ TIẾNG ANH A K39	
4	Lê Thị Ngân	CĐ TIẾNG ANH A K39	
5	Đặng Thành Nhân	CĐ TIẾNG ANH A K39	
6	Lê Thị Phương	CĐ TIẾNG ANH A K39	
7	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	CĐ TIẾNG ANH B K39	
8	Huỳnh Tú Anh	CĐ TIẾNG ANH C K39	
9	Phạm Thị Mỹ Duyên	CĐ TIẾNG ANH C K39	
10	Nguyễn Thị Phúc Hậu	CĐ TIẾNG ANH C K39	
11	Nguy Khánh Linh	CĐ TIẾNG ANH C K39	
12	Lê Kim Ngân	CĐ TIẾNG ANH C K39	
13	Nguyễn Thanh Phương Linh	ĐHSP Anh C k3	Bảo lưu
14	Chu Thị Cẩm Hường	ĐH NN ANH A K5	Bảo lưu
15	Nguyễn Thụy Ngọc Minh	ĐHSP ANH C K5	
16	Nguyễn Bá Xuân	ĐHSP ANH C K5	
17	Trần Thị Hoàng Yến	ĐHSP ANH C K5	
18	Vũ Thị Nga	CĐ TIẾNG ANH B K40	bảo lưu
19	Phan Nguyễn Thùy Duyên	ĐH NN ANH C K4	
20	Nguyễn Ngọc Ánh	ĐH NN ANH A K4	
21	Đỗ Tiến Đức	ĐH NN ANH A K4	
22	Ngô Thành Phương	ĐH NN ANH A K4	
23	Vũ Tuấn Quang	ĐH NN ANH A K4	
24	Nguyễn Thị Thanh Trúc	ĐH NN ANH A K4	
25	Lê Thị Hồng Vân	ĐH NN ANH A K4	
26	Vô Phạm Thiên Nga	CĐSP ANH C K39	
27	Lý Thanh Thảo	CĐSP ANH A K39	
28	Trần Nguyễn Hạnh Tiên	CĐSP ANH A K39	

Người lập bảng



Chu Thị Mai

**DANH SÁCH CHƯA ĐÓNG HỌC PHÍ
VÀ LP ĐẦU NĂM NĂM HỌC 2016-2017**

STT	Họ Tên	HỌC PHÍ	LP ĐẦU NĂM	TỔNG THU	GHI CHÚ
1	Nguyễn Ngọc Anh	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
2	Nông Nguyễn Anh	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
3	Nguyễn Xuân Bảo	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
4	Nguyễn Thái Bình		2,038,000	2,038,000	
5	Châu Quốc Cơ		2,038,000	2,038,000	
6	Nguyễn Thành Công	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
7	Nguyễn Trần Quang Đông		2,038,000	2,038,000	
8	Nguyễn Tiến Dũng	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
9	Đỗ Phạm Lê Duy	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
10	Nguyễn Ngọc Duy	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
11	Nguyễn Văn Duy	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
12	Dương Thị Hương Giang	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
13	Nguyễn Ngọc Hải	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
14	Nguyễn Quý Hải		2,038,000	2,038,000	
15	Phan Minh Hiếu	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
16	Nguyễn Văn Hình	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
17	Nguyễn Thanh Hoài		2,038,000	2,038,000	
18	Đinh Việt Hoàng	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
19	Nguyễn Minh Hoàng	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
20	Đoàn Thị Hồng	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
21	Hứa Thanh Hùng	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
22	Hoàng Hòa Hưng	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
23	Trần Gia Huy	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
24	Trần Văn Khánh	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
25	Phan Minh Kiên	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
26	Nguyễn Đức Duy Lân	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
27	Nguyễn Ngọc Linh	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
28	Trịnh Hoàng Long	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
29	Trần Trọng Nhân	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
30	Thái Quang Phương		2,038,000	2,038,000	
31	Trần Đức Quốc	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
32	Mai Trúc Quỳnh	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
33	Phạm Thanh Sang		2,038,000	2,038,000	
34	Nguyễn Hải Sơn	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
35	Đinh Xuân Sự	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
36	Nguyễn Tấn Tài	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
37	Trần Thiện Tâm		2,038,000	2,038,000	
38	Nguyễn Trần Nam Thanh	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
39	Phạm Thị Thu Thảo	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
40	Hồ Minh Tiến		2,038,000	2,038,000	
41	Nguyễn Sỹ Tiến	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
42	Nguyễn Năng Triệu		2,038,000	2,038,000	
43	Lê Quang Trọng	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
44	Nguyễn Tấn Trung		2,038,000	2,038,000	
45	Nguyễn Lê An Trường		2,038,000	2,038,000	

46	Lê Phước	Tú	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
47	Thái Quốc	Tú	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
48	Dương Anh	Tuấn	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
49	Lê Minh	Tuấn	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
50	Nguyễn Ngọc	Tuấn	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
51	Lê Thanh	Tùng		2,038,000	2,038,000	
52	Đoàn Phạm Phương	Uyên	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
53	Nguyễn Ngọc	Vũ		2,038,000	2,038,000	
54	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	1,680,000	2,038,000	3,718,000	
TỔNG					177,252,000	

Ngày 19 tháng 10 năm 2016

Người Lập



Vũ Thị Kim Loan